

THÔNG BÁO

Về việc bán tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu theo hình thức niêm yết giá

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 29/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-CQLTT ngày 13/01/2023 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu.

Căn cứ Biên bản số 11/BBĐGTS-CQLTT ngày 13/02/2023 Về việc xác định lại giá trị tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân bán niêm yết giá không thành.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp thông báo đến các tổ chức, cá nhân có nhu cầu mua tài sản như sau:

1. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản

Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số 60, Đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Điện thoại: 02773.851.232

2. Mã số cuộc niêm yết: NY04-QLTTĐT-2023

3. Thông tin tài sản

Tài sản là tang vật bị tịch thu do vi phạm hành chính theo quyết định số 49010043/QĐ-XPHC ngày 29/7/2022; quyết định số 49010093/QĐ-XPHC ngày 21/12/2022; quyết định số 49010094/QĐ-XPHC ngày 22/12/2022 của Đội Quản lý thị trường số 1; quyết định số 49040068/QĐ-XPHC ngày 21/12/2022, quyết định số 49040001/QĐ-XPHC ngày 03/01/2023 của Đội Quản lý thị trường số 4; quyết định số 49000003/QĐ-XPHC ngày 06/01/2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp, tổng trị giá 04 lô hàng là **151.900.000 đồng (Một trăm năm mươi một triệu chín trăm nghìn đồng)**, Chung loại, nhãn hiệu, nguồn gốc, số lượng, đơn giá thể hiện cụ thể như bảng kê đính kèm.

4. Địa điểm, thời hạn xem tài sản

- Địa điểm: Số 60, Đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Thời hạn: Trong giờ hành chính ngày 15/02/2023 đến ngày 21/02/2023.

5. Số tiền đặt trước và hình thức nộp tiền đặt trước

- Số tiền đặt trước theo từng lô, cụ thể:

+ Lô 1 (06 điện thoại di động): Tổng trị giá: 36.450.000 đồng, tiền đặt trước 5.000.000 đồng.

+ Lô 2 (04 điện thoại di động và phụ kiện điện thoại các loại): Tổng trị giá: 48.689.000 đồng, tiền đặt trước 7.000.000 đồng.

+ Lô 3 (03 điện thoại di động và tai nghe, cốc sạc): Tổng trị giá: 28.064.000 đồng, tiền đặt trước 4.000.000 đồng.

+ Lô 4 (08 điện thoại di động và ốp lưng điện thoại các loại): Tổng trị giá: 38.697.000 đồng, tiền đặt trước 5.500.000 đồng.

- Người đăng ký mua tài sản phải nộp tiền đặt trước bằng tiền mặt tại Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp.

- Sau khi xác định được người được quyền mua tài sản, Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp sẽ hoàn lại số tiền đặt trước cho người đăng ký nhưng không mua được tài sản.

- Những trường hợp sau đây sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc:

+ Người đăng ký từ chối mua tài sản sau khi được xác định là người được quyền mua tài sản;

+ Người đăng ký được quyền mua tài sản nhưng không ký hợp đồng mua bán tài sản trong thời hạn quy định;

+ Người đăng ký được quyền mua tài sản đã ký hợp đồng mua bán tài sản nhưng không thanh toán tiền mua tài sản (trong 05 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng mua bán tài sản) hoặc đã thanh toán tiền mua tài sản nhưng không nhận tài sản;

+ Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 29/12/2017 (người không được tham gia mua tài sản) nhưng vẫn đăng ký mua tài sản.

6. Quy định người không được tham gia mua tài sản

Căn cứ khoản 3, Điều 26 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 29/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, những trường hợp sau đây không được tham gia mua tài sản công theo hình thức niêm yết giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký mua tài sản không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người có thẩm quyền quyết định bán tài sản; người trực tiếp giám định, đánh giá lại giá trị tài sản;

c) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm b khoản này.

7. Thời hạn đăng ký và nộp tiền đặt trước: Trong giờ hành chính ngày 15/02/2023 đến ngày 21/02/2023.

8. Thời gian địa điểm, hình thức lựa chọn người được quyền mua tài sản:

Vào lúc 09 giờ 00 ngày 22/02/2023, tại Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp sẽ xác định người được quyền mua tài sản.

- Hình thức: Bốc thăm để xác định người được quyền mua tài sản (nếu nhiều hơn 01 người cùng đăng ký). Phiếu bốc thăm là Phiếu đăng ký mua tài sản. (Theo quy định tại Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017).

9. Quy định khác về việc mua tài sản

- Người tham gia mua tài sản khi đi mang theo Chứng minh nhân dân/hộ chiếu/thẻ căn cước công dân hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh,...

- Phiếu đăng ký mua tài sản do Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp phát cho người đăng ký mua tài sản.

- Trường hợp người đăng ký mua tài sản không có mặt đúng thời gian tổ chức bốc thăm thì sẽ không được tham gia mua tài sản.

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký mua tài sản: Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp, Số 60, Đường 30/4, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp thông báo đến các tổ chức, cá nhân được biết và đăng ký mua tài sản theo quy định./. *ZM*

Nơi nhận:

- Cục trưởng (b/c);
- Niêm yết tại trụ sở;
- Trang TTĐT Cục;
- Trang TTĐT về Tài sản công;
- Lưu: VT, NVTH.

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Huệ

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG THÁP

BẢNG KÊ QUYẾT ĐỊNH VÀ DANH MỤC TANG VẬT VI PHẠM HÀNH CHÍNH BÁN NIÊM YẾT GIÁ
(Kèm theo thông báo số: 110 /TB-QLTTĐT ngày 14. tháng ...02. năm 2023 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Tháp)

STT	Quyết định xử phạt/tịch			Tài sản	Chủng loại, nhãn hiệu, Imei, Seri	Nguồn gốc, xuất xứ	Chất lượng hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Cơ quan ban hành	Số	Ngày tháng								
I. LÔ 1 (06 điện thoại di động)									6		36.450.000
1	Đội QLTT số 1	49010043/QĐ-XPHC	29/07/22	Điện thoại di động	Nhãn hiệu Iphone 6S Plus, 64G, số máy A1687, số IMEI: 355729071977982	Trung Quốc	Đã qua sử dụng	Cái	1	810.000	810.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu Iphone 6S Plus, 128G, số máy A1687, số IMEI: 355749075691678	Trung Quốc	Đã qua sử dụng	Cái	1	810.000	810.000
2	Đội QLTT số 1	49010093/QĐ-XPHC	21/12/2022	Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy iPhone XS, dung lượng 256GB, số máy MT9K2KH/A, số sê-ri C39XLL2WKPG6, số IMEI 357222091667963, số IMEI2 357222092075687	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Cái	1	4.860.000	4.860.000
				Điện thoại di động	Điện thoại di động, nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy iPhone 11 Pro Max, dung lượng 256GB, số máy MWHK2KH/A, số sê-ri: FK1ZX3MPN70Y, số IMEI: 353911109735978, số IMEI2: 353911109727413	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Cái	1	8.910.000	8.910.000
3	Đội QLTT số 1	49010094/QĐ-XPHC	22/12/22	Điện thoại di động	Nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, dung lượng 512G, màu trắng, số máy MWGQ2LL/A, số seri G6TCR0B1N70N, số Imei 352839112172809, xuất xứ: Trung Quốc	Trung Quốc	Đã qua sử dụng	Cái	1	10.935.000	10.935.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, dung lượng 64G, màu xanh rêu, số máy MWGJ2LL/A, số seri FCHC34RFN70G, số Imei 353905109483860, xuất xứ: Trung Quốc	Trung Quốc	Đã qua sử dụng	Cái	1	10.125.000	10.125.000
II. LÔ 2 (04 điện thoại di động và phụ kiện)									162		48.689.000
4	Đội QLTT số 4	49040068/QĐ-XPHC	21/12/22	Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 8Plus, số máy: MQ9D2LL/A, số seri: F2LVGUKYJCLY, dung lượng: 64G, IMEI: 356713084658762	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	4.293.000	4.293.000

				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 8Plus, số máy: MQ9D2LL/A, số seri: C38VQ5KXJCLY, dung lượng: 64G, IMEI: 356708087814784	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	4.293.000	4.293.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone XS, số máy: MTAG2LL/A, số seri: DNPXG4HWKPPF, dung lượng: 64G, IMEI: 356169093726126; IMEI2: 356169093668195	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	5.670.000	5.670.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone X, số máy: MQAD2VC/A, số seri: G6VW26PQJCLJ, dung lượng: 64G, IMEI: 353041096595159	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	4.050.000	4.050.000
				Pin sạc dự phòng	Nhãn hiệu WIWU Snap Cube, model SC5000A	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	3	243.000	729.000
				Pin sạc dự phòng	Nhãn hiệu WIWU Snap Cube, model SC10000WHT	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	15	243.000	3.645.000
				Tai nghe bluetooth	Nhãn hiệu AirPods Pro	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	28	283.000	7.924.000
				Tai nghe bluetooth	Nhãn hiệu AirPods	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	29	226.000	6.554.000
				Cốc sạc điện thoại	Nhãn hiệu USB-C	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	6	405.000	2.430.000
				Cốc sạc điện thoại	Nhãn hiệu ANKER	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	9	324.000	2.916.000
				Dây cáp sạc	Nhãn hiệu USB-C to lightning	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	25	81.000	2.025.000
				Bộ sạc điện thoại di động	Nhãn hiệu Iphone 13 ProMax	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	20	162.000	3.240.000
				Dây cáp sạc	Nhãn hiệu TV79D	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	23	40.000	920.000
III. LÔ 3 (03 điện thoại di động và tai nghe, cốc sạc)									49		28.064.000
5	Đội QLTT số 4	49040001/QĐ-XPFC	03/01/23	Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 7 Plus, số máy: MNQR2LL/A, số sê-ri: FCCTN1TUHG04, dung lượng: 32 GB, IMEI: 356568080541606, model: A1784	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	3.159.000	3.159.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 11, số máy: MWHY2LL/A, số sê-ri: GONZMRSGN72P, dung lượng: 64 GB, IMEI: 353982107165500; IMEI2: 353982107202261, model: A2111	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	6.885.000	6.885.000

				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 11 Pro, số máy: MWAM2LL/A, số sê-ri: C39C2G8NN6XM, dung lượng: 64 GB, IMEI: 353238105777196; IMEI2: 353238106199267	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	9.558.000	9.558.000
				Tai nghe bluetooth	Nhãn hiệu AirPods	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	4	283.500	1.134.000
				Tai nghe bluetooth	Nhãn hiệu AirPods Pro	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	2	324.000	648.000
				Cốc sạc	Nhãn hiệu USB-C 20W	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	35	162.000	5.670.000
				Cốc sạc	Nhãn hiệu AUKEY Minima 20W, model PA-Y20S	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	Cái	5	202.000	1.010.000
IV. LÔ 4 (08 điện thoại di động và ốp lưng điện thoại)									74		38.697.000
6	CQLTT	49000003/QĐ-XPFC	06/01/23	Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 11 Pro, số máy: MWAP2LL/A, số sê-ri: C39CF120N6XN, dung lượng: 64 GB, IMEI: 353237105763594, IMEI2: 353237107189061 model: A2160	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	5.499.000	5.499.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 11 Pro, số máy: NWAR2LL/A, số sê-ri: F17D390VN6XQ, dung lượng: 64 GB, IMEI: 353244109357696, IMEI2: 353244108429678, model: A2160	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	5.499.000	5.499.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 11 Pro, số máy: MWAR2LL/A, số sê-ri: C39ZRD8FN6XQ, dung lượng: 64 GB, IMEI: 353236104720621, IMEI2: 353236104641488, model: A2160	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	5.499.000	5.499.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 11 Pro, số máy: MW9Y2LL/A, số sê-ri: F17CT06AN6XW, dung lượng: 256 GB, IMEI: 353234109873271, IMEI2: 353234109653848, model: A2160	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	5.499.000	5.499.000
				Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone Xs, số máy: MT962LL/A, số sê-ri: C39XD65BKPF, dung lượng: 64 GB, IMEI: 356169092106536, IMEI2: 356169092020034, model: A1920	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	3.312.000	3.312.000



			Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 7, số máy: MN9X2LL/A, số sê-ri: C6KV1FKBHG7J, dung lượng: 32 GB, IMEI: 356561084169912, model: A1778	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	1.611.000	1.611.000
			Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 7, số máy: MN8X2LL/A, số sê-ri: F4GSQ7S9HG7F, dung lượng: 32 GB, IMEI: 353844089659944, model: A1778	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	1.125.000	1.125.000
			Điện thoại di động	Nhãn hiệu iPhone, tên kiểu máy: iPhone 7, số máy: MN9G2LL/A, số sê-ri: C76T4E4DHG7J, dung lượng: 32 GB, IMEI: 355327085727616, model: A1778	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, không có vỏ hộp và phụ kiện kèm theo	Chiếc	1	1.611.000	1.611.000
			Ốp lưng điện thoại	Nhãn hiệu For Phone 13 Pro Max	Trung Quốc	chưa qua sử dụng	Cái	9	137.000	1.233.000
			Ốp lưng điện thoại	Nhãn hiệu For Phone 14 Pro Max	Trung Quốc	chưa qua sử dụng	Cái	11	137.000	1.507.000
			Ốp lưng điện thoại	Nhãn hiệu For Phone 14 Pro	Trung Quốc	chưa qua sử dụng	Cái	13	137.000	1.781.000
			Ốp lưng điện thoại	Nhãn hiệu X-Level	Trung Quốc	chưa qua sử dụng	Cái	9	137.000	1.233.000
			Ốp lưng điện thoại	Nhãn hiệu DFANS	Trung Quốc	chưa qua sử dụng	Cái	8	137.000	1.096.000
			Ốp lưng điện thoại	Nhãn hiệu CASE CLASSIC DESIGN	Trung Quốc	chưa qua sử dụng	Cái	16	137.000	2.192.000